

Số: 516 /QĐ-HĐTV

TP Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục hồ sơ Nhà đầu tư phải nộp khi Đăng ký tham gia cổ đông chiến lược của Công ty mẹ - Tổng Công ty CHK Việt Nam và Bản tổng hợp tự kê khai hồ sơ, năng lực của Nhà đầu tư theo các ứng tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 837/QĐ-BGTVT ngày 24/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Ban chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1710/QĐ-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 4225/QĐ-BGTVT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc Phê duyệt Tiêu chí, trình tự để lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, phương thức bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược khi thực hiện phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam;

Xét đề nghị của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tại Văn bản số 4640/TTr-TCTCHKVN ngày 11/12/2015 về việc Phê duyệt danh mục hồ sơ Nhà đầu tư phải nộp khi Đăng ký tham gia cổ đông chiến lược của Công ty mẹ - Tổng Công ty CHK Việt Nam và Bản tổng hợp tự kê khai danh mục hồ sơ, năng lực của Nhà đầu tư theo các ứng tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt danh mục hồ sơ Nhà đầu tư phải nộp khi Đăng ký tham gia cổ đông chiến lược của Công ty mẹ - Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam (chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Quyết định này) và Bản tổng hợp tự kê khai danh mục hồ sơ, năng lực của Nhà đầu tư theo các ứng tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư chiến lược đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt (chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm Quyết định này).

Điều 2: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam căn cứ quyết định này công bố Danh mục hồ sơ Nhà đầu tư phải nộp khi Đăng ký tham gia cổ đông chiến lược của Công ty mẹ - Tổng Công ty CHK Việt Nam và Bản tổng hợp tự kê khai danh mục hồ sơ, năng lực của Nhà đầu tư theo các ứng tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược trên Website của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam và đề nghị Bộ Giao thông vận tải công bố trên Website của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT;
- Lưu VT.

TM/ BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA
TRƯỞNG BAN ✓



Nguyễn Nguyên Hùng

Q. TÂN BÌNH - T. PHỐ CHI MINH

**CHỈ DẪN VỀ HỒ SƠ NHÀ ĐẦU TƯ PHẢI NỘP KHI ĐĂNG KÝ THAM GIA CỔ
ĐÔNG CHIẾN LƯỢC CỦA TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

I. DANH MỤC HỒ SƠ

STT	Danh mục hồ sơ	Loại hồ sơ	Ghi chú
1	Văn bản đăng ký tham gia làm cổ đông chiến lược và cam kết gắn bó lợi ích lâu dài, cam kết về các hỗ trợ cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	- Bản gốc Văn bản cam kết bằng tiếng Việt (áp dụng tất cả các Nhà đầu tư). - Riêng đối với Nhà đầu tư nước ngoài bổ sung Văn bản cam kết bằng tiếng Anh.	
2	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của các năm 2012, 2013 và 2014	- Đối với Nhà đầu tư trong nước: Bản gốc bằng tiếng Việt. - Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Bản gốc bằng tiếng Anh; Bản dịch tiếng Việt.	
3	Hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư, gồm: (3.1) Hồ sơ pháp lý của Nhà đầu tư (3.2) Hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư (3.3) Các tài liệu liên quan đến Hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư.	- Đối với Nhà đầu tư trong nước: Bản gốc bằng tiếng Việt. - Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Bản gốc bằng tiếng Anh; Bản dịch tiếng Việt.	Mục 3.1: Các hồ sơ pháp lý của Nhà đầu tư thực hiện theo quy định pháp luật về Pháp lý Doanh nghiệp nơi Nhà đầu tư đặt trụ sở chính.

II. SỐ LƯỢNG HỒ SƠ:

Nhà đầu tư nộp 05 bộ Hồ sơ theo Danh mục và loại hồ sơ nêu trên, cụ thể:

- Đối với Nhà đầu tư trong nước: 01 bộ Hồ sơ gốc và 04 bộ Hồ sơ copy

- Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: 01 bộ Hồ sơ gốc bằng tiếng Anh + bản dịch tiếng Việt và 04 bộ Hồ sơ copy.

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ:

Thời hạn nộp hồ sơ: Trước 16h00 ngày 31/12/2015

Địa điểm nộp hồ sơ: Trụ sở làm việc của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, số 58 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Người tiếp nhận hồ sơ: Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

IV. CÁC NỘI DUNG, QUY ĐỊNH KHÁC:

Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Sau khi nhận các Hồ sơ của Nhà đầu tư, nếu Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam có yêu cầu công chứng các bản dịch phù hợp với các quy định tại Việt Nam thì Nhà đầu tư phải cung cấp bổ sung theo Thông báo của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

33/
Ổ
ĐN
HÀ
Đ
14-

BẢN TỔNG HỢP TỰ KÊ KHAI DANH MỤC HỒ SƠ, NĂNG LỰC CỦA NHÀ ĐÀU TƯ THEO TIÊU CHÍ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ	KÊ KHAI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	
			Số liệu/thông tin kê khai	Ghi chú tài liệu chứng minh
A	Đánh giá về Danh mục hồ sơ			
1	Văn bản đăng ký tham gia làm cổ đông chiến lược và cam kết gắn bó lợi ích lâu dài, cam kết về các hỗ trợ cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	- Bản gốc Văn bản cam kết bằng tiếng Việt. - Riêng đối với Nhà đầu tư nước ngoài bổ sung Văn bản cam kết bằng tiếng Anh.		
2	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của các năm 2012, 2013 và 2014	- Đối với Nhà đầu tư trong nước: Bản gốc bằng tiếng Việt. - Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Bản gốc bằng tiếng Anh; Bản dịch tiếng Việt.		
3	Hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư, gồm: - Hồ sơ pháp lý của Nhà đầu tư - Hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư - Các tài liệu liên quan đến Hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư.	- Đối với Nhà đầu tư trong nước: Bản gốc bằng tiếng Việt. - Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Bản gốc bằng tiếng Anh; Bản dịch tiếng Việt.		
B	Đánh giá Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư			
I	Tiêu chí chung			
1	Nhà đầu tư chiến lược là Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài	Đảm bảo Pháp lý của Nhà đầu tư		

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ	KÊ KHAI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	
			Số liệu/thông tin kê khai	Ghi chú tài liệu chứng minh
1	Cam kết: - Gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp - Hỗ trợ doanh nghiệp sau cổ phần hóa về: + Chuyển giao công nghệ mới + Đào tạo nguồn nhân lực + Nâng cao năng lực tài chính + Quản trị doanh nghiệp, cung ứng nguyên vật liệu + Phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.	Có Văn bản cam kết (bản gốc)		
2	Không được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn tối thiểu 10 năm, kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoạt động theo luật doanh nghiệp.	Có văn bản cam kết (bản gốc)		
3	Hết thời hạn cam kết (tối thiểu) 10 năm, Nhà đầu tư được phép chuyển nhượng cổ phần theo thứ tự ưu tiên: (1) Ưu tiên thứ nhất: Chuyển nhượng cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam; (2) Ưu tiên thứ hai: Chuyển nhượng cho các nhà đầu tư khác sau khi được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận bằng văn bản	Có văn bản cam kết (bản gốc)		
4	Người có thẩm quyền ký văn bản cam kết, các hồ sơ liên quan	Đủ thẩm quyền		
II	Tiêu chí cụ thể			
1	Đối với nhà đầu tư là tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý khai thác cảng hàng không:			
1.1	Số lượng cảng hàng không do doanh nghiệp quản lý, khai thác trong năm 2014	Tối thiểu 10 cảng hàng không		

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ	KÊ KHAI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	
			Số liệu/thông tin kê khai	Ghi chú tài liệu chứng minh
1.2	Doanh thu năm 2014	Tối thiểu 1,5 tỷ USD hoặc tương đương		
1.3	Doanh thu khai thác, quản lý cảng hàng không, sân bay	Tối thiểu 70% tổng doanh thu		
1.4	Chỉ tiêu lợi nhuận trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014	Không có lỗ lũy kế		
1.5	Lợi nhuận năm 2014	Tối thiểu 10% doanh thu		
1.6	Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2014	Tối thiểu 2 tỷ USD hoặc tương đương		
2	Đối với nhà đầu tư là tổ chức tài chính:			
2.1	Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2014	Tối thiểu 5 tỷ USD hoặc tương đương		
2.2	Chỉ tiêu lợi nhuận trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014	Không có lỗ lũy kế		
2.3	Lợi nhuận năm 2014	Tối thiểu 5% doanh thu		
3	Đối với nhà đầu tư là tổ hợp các tổ chức (tập đoàn/công ty tài chính, tập đoàn/công ty quản lý khai thác cảng hàng không hoặc công ty kinh doanh dịch vụ phi hàng không):			
3.1	Số lượng Nhà đầu tư trong tổ hợp	Tối đa 03 tổ chức		
3.2	Số lượng tổ chức là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý khai thác cảng hàng không trong tổ hợp	Tối thiểu 01 tổ chức		
	<i>Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý khai thác cảng hàng không, sân bay trong tổ hợp:</i>			
3.3	Số lượng cảng hàng không, sân bay quản lý, khai thác trong năm 2014	Tối thiểu 5 cảng hàng không		

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ	KÊ KHAI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	
			Số liệu/thông tin kê khai	Ghi chú tài liệu chứng minh
3.4	Doanh thu năm 2014	Tối thiểu 1 tỷ USD hoặc tương đương		
3.5	Doanh thu khai thác, quản lý cảng hàng không, sân bay	Tối thiểu 70% tổng doanh thu		
3.6	Chỉ tiêu lợi nhuận trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014	Không có lỗ lũy kế		
3.7	Lợi nhuận năm 2014	Tối thiểu 10% doanh thu		
3.8	Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2014	Tối thiểu 1 tỷ USD hoặc tương đương		
	<i>Đối với các tổ chức còn lại trong tổ hợp:</i>			
3.9	Tổng mức vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2014	Tối thiểu 2 tỷ USD hoặc tương đương		
3.10	Chỉ tiêu lợi nhuận trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014	Không có lỗ lũy kế		

